

Lào Cai, ngày tháng 11 năm 2025

Số: /HD-MTTQ-BTT

**HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG**  
**Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia công tác bầu cử**  
**đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**  
**tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 – 2031**

-----

- Thực hiện Thông tri số 05/TT-MTTW-BTT, ngày 14/11/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

- Thực hiện Kế hoạch số 34-KH/TU, ngày 26/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

- Căn cứ Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 10/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh ban hành hướng dẫn một số nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026 – 2031 được tổ chức vào ngày **15/3/2026 (Chủ nhật)**, thuộc trách nhiệm trách nhiệm của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã theo quy định của pháp luật, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao tại Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 26/9/2025 về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, bình đẳng, đúng quy định.

2. Xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã trong chỉ đạo, phối hợp thực hiện các nội dung công tác bầu cử thuộc chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam theo quy định của pháp luật

3. Công tác hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu người ứng cử thực sự dân chủ, khách quan, đúng luật, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần, số lượng, chất lượng người được giới thiệu.

4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp cần xây dựng kế hoạch cụ thể, đồng bộ về tiến độ thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm của MTTQ Việt Nam; phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức thành viên để hoàn thành tốt công tác Mặt trận tham gia bầu cử.

## **II. HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ**

### **1. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử**

**1.1. Thẩm quyền thành lập:** Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã để thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và Tổ bầu cử theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; bảo đảm đủ cơ cấu, thành phần của Ủy ban MTTQ Việt Nam tham gia các Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

#### **1.2. Thời gian hoàn thành**

1.2.1. Thành lập Ủy ban bầu cử xong trước ngày **30/11/2025**. Việc thành lập, cơ cấu, thành phần của Ủy ban bầu cử các cấp thực hiện theo Điều 22, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025.

1.2.2. Thành lập Ban bầu cử xong trước ngày **04/01/2026**. Cơ cấu, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban bầu cử các cấp thực hiện theo Điều 24, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025.

1.2.3. Việc thành lập Tổ bầu cử xong trước ngày **31/01/2026**. Cơ cấu, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử các cấp thực hiện theo Điều 25, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025.

## 2. Cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031<sup>1</sup>

2.1. Căn cứ vào số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu, nguyên tắc về việc bảo đảm số dư khi lập danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân<sup>2</sup>, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất ý kiến với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp, dự kiến cụ thể cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình, các đơn vị hành chính cấp dưới và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Trong đó lưu ý **tại cả ba Hội nghị hiệp thương đều phải bảo đảm số dư cần thiết.**

2.2. Căn cứ vào số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu, nguyên tắc về việc bảo đảm số dư khi lập danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã sau khi thống nhất ý kiến với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban nhân dân cùng cấp, dự kiến cụ thể cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và thôn, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

2.3. Việc dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị hành chính phải bảo đảm **dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch**; chú trọng tới chất lượng, lựa chọn đại biểu là những người tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, uy tín, trí tuệ; đồng thời bảo đảm cơ cấu hợp lý về số đại biểu là người đang công tác trong tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới (đối với cấp tỉnh), các thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã) và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn; tăng số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách; có tỷ lệ hợp lý đại biểu đại diện các *tôn giáo, dân tộc, giới tính, độ tuổi, các nhà khoa học, trí thức, văn nghệ*

---

<sup>1</sup> Thực hiện theo Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của UBTVQH

<sup>2</sup> Khoản 3 Điều 58 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân: “Số người trong danh sách ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị bầu cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử đó; nếu đơn vị bầu cử được **bầu ba đại biểu** thì số người trong danh sách ứng cử phải **nhiều hơn** số lượng đại biểu được bầu **ít nhất là hai người**; nếu đơn vị bầu cử được bầu từ **bốn đại biểu trở lên** thì số người trong danh sách ứng cử phải **nhiều hơn** số lượng đại biểu được bầu **ít nhất là ba người**”.

sĩ, đại biểu xuất thân từ công nhân, nông dân, doanh nhân và các hiệp hội, nghiệp đoàn trong sản xuất, kinh doanh và đáp ứng các yêu cầu sau đây:

2.3.1. Về cơ cấu dân tộc: Bảo đảm tỷ lệ hợp lý người ứng cử đại biểu là người dân tộc thiểu số trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và tình hình cụ thể của từng địa phương và phân đầu đạt tỷ lệ trúng cử theo dự kiến;

2.3.2. Về người ứng cử đại biểu là phụ nữ: Bảo đảm đạt tỷ lệ ít nhất 35% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp; phân đầu đạt tỷ lệ trúng cử khoảng 30% tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp;

2.3.3. Về người ứng cử đại biểu là người ngoài Đảng: Phân đầu đạt tỷ lệ không dưới 10% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp;

2.3.4. Người ứng cử là người trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), phân đầu đạt tỷ lệ không dưới 15% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp;

2.3.5. Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 tái cử: Phân đầu đạt tỷ lệ không dưới 30% ở từng cấp.

### **3. Tổ chức các Hội nghị hiệp thương**

#### **3.1. Thời gian thực hiện:**

Theo Nghị Quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thời gian hiệp thương được điều chỉnh sớm hơn các kỳ bầu cử trước để bảo đảm thống nhất với ngày bầu cử là ngày **15/3/2026**. Trong đó, thời gian tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai **chỉ trong 02 ngày**, thời gian Hội nghị Hiệp thương lần thứ ba sẽ trùng với thời gian nghỉ Tết cổ truyền Bính Ngọ của dân tộc (từ ngày 22/12 âm lịch đến ngày 04/01 Bính Ngọ), cụ thể như sau:

3.1.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở mỗi cấp được tổ chức từ ngày 01/12/2025 đến ngày 10/12/2025.

3.1.2. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai từ ngày 02/02/2026 đến ngày 03/02/2026.

3.1.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba từ ngày 09/02/2026 đến ngày 20/02/2026

#### **3.2. Về tổ chức các hội nghị hiệp thương:**

##### **3.2.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở mỗi cấp:**

a) Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp tỉnh thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu

ứng cử đại biểu Quốc hội trên cơ sở dự kiến của Ủy ban thường vụ Quốc hội và thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, các đơn vị hành chính cấp dưới trên địa bàn.

b) Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở cấp xã thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước cùng cấp và của đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, thôn, tổ dân phố trên địa bàn.

Sau hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, Trưởng Ban công tác Mặt trận của thôn, bản, tổ dân phố (ở chính quyền cấp xã) tổ chức Hội nghị giới thiệu người ứng cử Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố (*theo Mục 4, Hướng dẫn này*).

c) Việc tổ chức hội nghị thực hiện theo quy định tại Điều 39<sup>3</sup>, Điều 50<sup>4</sup> của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; từ Điều 1 đến Điều 6 Nghị quyết liên tịch 102/2025/NQLT.

### 3.2.2. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở mỗi cấp:

a) Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở cấp tỉnh căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân; căn cứ cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân để **lập danh sách sơ bộ** những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú, nơi công tác (*tùy theo đối tượng lấy ý kiến*).

b) Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở cấp xã căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân; cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử để báo cáo về tình hình giới thiệu người ứng cử của các cơ quan, tổ chức, đơn

---

<sup>3</sup> **Điều 39** quy định một số nội dung chính: (1)...Thành phần hội nghị hiệp thương lần thứ nhất gồm Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và đại diện Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trực thuộc. Đại diện Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được mời tham dự hội nghị này. (3) Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

<sup>4</sup> **Điều 50** quy định một số nội dung chính: (1) Thành phần hội nghị hiệp thương lần thứ nhất gồm Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đại diện ban lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận. Đại diện Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp được mời tham dự hội nghị này. (4) Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp tỉnh được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cùng cấp. Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

vị và thôn, tổ dân, tình hình người tự ứng cử (nếu có) và thảo luận, **lập danh sách sơ bộ** những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

c) Việc tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai thực hiện theo quy định tại Điều 44<sup>5</sup>, Điều 53<sup>6</sup> của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Điều 17 đến Điều 20 Nghị quyết liên tịch 102/2025/NQLT.

### 3.2.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở mỗi cấp

a) Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở cấp tỉnh căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; căn cứ cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo về tình hình, kết quả tổ chức lấy ý kiến nhận xét và sự tín nhiệm của cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với những người ứng cử, trong đó nêu rõ những trường hợp cần xem xét do có vụ việc mà cử tri nêu đề **lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn** ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở cấp xã căn cứ vào tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị để báo cáo về tình hình, kết quả tổ chức lấy ý kiến nhận xét và sự tín nhiệm của cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với người ứng cử, trong đó nêu rõ những trường hợp cần xem xét do có vụ việc mà cử tri nêu đề **lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn** ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

c) Việc tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba thực hiện theo quy định tại Điều 49<sup>7</sup>, Điều 56<sup>8</sup> của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân

---

<sup>5</sup> Điều 44 quy định một số nội dung chính: (1)... Thành phần hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Luật này. (3). Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ban thường trực Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

<sup>6</sup> Điều 53 quy định một số nội dung chính: (1) ... Thành phần hội nghị hiệp thương lần thứ hai thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật này. (3). Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị. Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp tỉnh được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp. Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

<sup>7</sup> Điều 49 quy định một số nội dung chính: (1) ... Thành phần hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở tỉnh thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Luật này. (3)... Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị và được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ban thường trực Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh.

<sup>8</sup> Điều 56 quy định một số nội dung chính: (1)... Thành phần hội nghị hiệp thương lần thứ ba thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật này. (3) Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến và kết quả hội nghị. Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp tỉnh được gửi ngay đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp. Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi ngay đến Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

dân; khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Điều 27, Điều 28 Nghị quyết liên tịch 102/2025/NQLT.

### ***3.3. Về thành phần, nội dung, trình tự, thủ tục các hội nghị hiệp thương:***

#### ***3.3.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:***

*a) Đối với việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử Đại biểu Quốc hội:* Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở địa phương do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh triệu tập, chủ trì và được thực hiện theo quy định tại Điều 38 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Nội dung, trình tự, thủ tục Hội nghị thực hiện theo Điều 2, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

*b) Đối với việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử Đại biểu HĐND:* Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở mỗi cấp do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp triệu tập, chủ trì và được thực hiện theo Quy định tại Điều 50 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Nội dung, trình tự, thủ tục Hội nghị thực hiện theo Điều 5, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

#### ***3.3.2. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:***

*a) Đối với việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử Đại biểu Quốc hội:* Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở địa phương do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh triệu tập, chủ trì và được thực hiện theo quy định tại Điều 44 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Nội dung, trình tự, thủ tục Hội nghị thực hiện theo Điều 18, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

*b) Đối với việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử Đại biểu HĐND:* Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở mỗi cấp do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp triệu tập, chủ trì và được thực hiện theo Quy định tại Điều 53 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Nội dung, trình tự, thủ tục Hội nghị thực hiện theo Điều 20, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

#### ***3.3.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba***

*a) Đối với việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử Đại biểu Quốc hội:* Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở địa phương do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh triệu tập, chủ trì và được thực hiện theo quy định tại Điều 49 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Nội dung, trình tự, thủ tục Hội nghị thực hiện theo Điều 26, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

b) *Đối với việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử Đại biểu HĐND:* Hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở mỗi cấp do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp triệu tập, chủ trì và được thực hiện theo Quy định tại Điều 56 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Nội dung, trình tự, thủ tục Hội nghị thực hiện theo Điều 28, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

**4 Việc tổ chức hội nghị giới thiệu người ứng cử tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và hội nghị lấy ý kiến nhận xét, tín nhiệm của cử tri nơi cư trú**

**4.1. Hội nghị giới thiệu người ứng cử tại cơ quan, tổ chức, đơn vị**

4.1.1. *Thời gian thực hiện:* Hội nghị được tổ chức **sau** hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, trong khoảng thời gian từ ngày 17/12/2025 đến ngày 25/01/2026.

4.1.2. *Thành phần, nội dung, trình tự tổ chức thực hiện*

a) *Đối với việc giới thiệu người ứng cử Đại biểu Quốc hội*

- Bước 1: Cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành họp Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị đề dự kiến người giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội theo Điều 8, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

- Bước 2: Tổ chức Hội nghị cử tri nơi công tác:

+ Thẩm quyền chủ trì và triệu tập hội nghị cử tri nơi công tác: Đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội “Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức” triệu tập và chủ trì Hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (bao gồm cả người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử). Đối với người ứng cử làm việc tại đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế nơi không có tổ chức công đoàn thì việc lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo đơn vị, tổ chức triệu tập và chủ trì hội nghị; nơi có tổ chức công đoàn thì do người đứng đầu đơn vị, tổ chức phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn triệu tập và chủ trì hội nghị. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị là người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thì cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị.

+ Về hình thức tổ chức hội nghị: Tổ chức hội nghị bằng hình thức trực tiếp. Trong trường hợp bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh, không thể tổ chức trực tiếp thì tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc phát phiếu lấy ý kiến.

+ Thành phần, nội dung, biên bản, trình tự: Thực hiện theo Điều 1, Điều 3, Điều 4 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 và Điều 9, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

- Bước 3: Tổ chức Hội nghị ban lãnh đạo mở rộng cơ quan, tổ chức, đơn vị đề thảo luận, giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội. Thành phần, trình tự, thủ tục, biên bản thực hiện theo Điều 10, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

*b) Đối với việc giới thiệu người ứng cử Đại biểu Hội đồng nhân dân*

- Bước 1: Cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức họp ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để dự kiến người giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo Điều 13, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

- Bước 2: Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

+ Thẩm quyền chủ trì và triệu tập hội nghị cử tri nơi công tác: Đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội “Ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức” triệu tập và chủ trì Hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội (bao gồm cả người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử). Đối với người ứng cử làm việc tại đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế nơi không có tổ chức công đoàn thì việc lấy ý kiến cử tri nơi công tác do Ban lãnh đạo đơn vị, tổ chức triệu tập và chủ trì hội nghị; nơi có tổ chức công đoàn thì do người đứng đầu đơn vị, tổ chức phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn triệu tập và chủ trì hội nghị. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị là người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thì cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị.

+ Về hình thức tổ chức hội nghị: Tổ chức hội nghị bằng hình thức trực tiếp. Trong trường hợp bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh, không thể tổ chức trực tiếp thì tổ chức hội nghị trực tuyến hoặc phát phiếu lấy ý kiến.

+ Thành phần, nội dung, biên bản, trình tự : Thực hiện theo Điều 1, Điều 3, Điều 4 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 và Điều 14, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

- Bước 3: Tổ chức Hội nghị ban lãnh đạo mở rộng cơ quan, tổ chức, đơn vị để thảo luận, giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã. Thành phần, trình tự, thủ tục, biên bản thực hiện theo Điều 15, Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT.

**4.2. Hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú**

4.2.1. Thời gian thực hiện: Hội nghị được tổ chức sau hội nghị hiệp thương lần thứ hai, trong khoảng thời gian từ ngày 04/02/2026 đến ngày 08/02/2026.

4.2.2. Thành phần, nội dung, trình tự tổ chức thực hiện

*a) Đối với người ứng cử Đại biểu Quốc hội*

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tổ chức họp với đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nơi có người ứng cử đại biểu Quốc hội cư trú và đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị có người ứng cử để hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri.

- Thành phần, nội dung, biên bản, trình tự: Thực hiện theo Điều 45, Điều 46 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Điều 2, Điều 3, Điều 4 của Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15, Điều 21 Nghị quyết liên tịch 102/2025.

*b) Đối với người ứng cử Đại biểu Hội đồng nhân dân*

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam (cấp tổ chức hội nghị hiệp thương) chủ trì cuộc họp để hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi cư trú đối với những người ứng cử có tên trong danh sách sơ bộ; hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến cử tri nơi công tác (nếu có) đối với người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

- Thành phần, nội dung, biên bản, trình tự: Thực hiện theo Điều 54, Điều 55 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Điều 2, 3, 4 của Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15, Điều 22 Nghị quyết liên tịch 102/2025.

*c) Việc xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân:* Phải hoàn thành trước ngày 08/02/2026.

**5. Tổ chức Hội nghị giới thiệu người ứng cử Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố**

**5.1. Thời gian thực hiện:** Hội nghị chỉ được tổ chức ở cấp xã và sau hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, trong khoảng thời gian từ ngày 17/12/2025 đến ngày 25/01/2026.

**5.2. Nội dung, trình tự dự kiến người của thôn, tổ dân phố để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã**

- Bước 1: Trưởng Ban công tác Mặt trận phối hợp với Chi hội trưởng các đoàn thể hợp với Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố để dự kiến người của thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã về việc phân bổ số lượng và cơ cấu, thành phần..

- Bước 2: Trưởng Ban công tác Mặt trận triệu tập và chủ trì hội nghị gồm toàn bộ thành viên của Ban công tác Mặt trận để thảo luận, dự kiến người của thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

**5.3. Thành phần, nội dung, biên bản, trình tự:** Thực hiện theo Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15.

**6. Hồ sơ ứng cử, việc nộp hồ sơ ứng cử**

**6.1. Hồ sơ ứng cử**

6.1.1. Hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo Điều 2, Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia gồm:

a) Đơn ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI; đơn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031.

b) Sơ yếu lý lịch đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội; đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, có đóng dấu giáp lai và xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người ứng cử thường trú;

c) Tiểu sử tóm tắt đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội; đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân;

d) Bản kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân;

đ) Mỗi bộ Hồ sơ ứng cử của người ứng cử có 02 ảnh chân dung màu, nền trắng cỡ 4cm x 6cm (không kể ảnh dán trên Sơ yếu lý lịch và Tiểu sử tóm tắt).

6.1.2. Người ứng cử thực hiện việc kê khai đầy đủ, chính xác các nội dung theo hướng dẫn đối với các mẫu văn bản sử dụng trong hồ sơ ứng cử. Việc kê khai có thể thực hiện bằng cách viết tay hoặc đánh máy nhưng phải bảo đảm đúng theo các mẫu văn bản trong hồ sơ ứng cử do Hội đồng bầu cử quốc gia ban hành. Người ứng cử ký vào từng trang văn bản của hồ sơ ứng cử.

**6.2. Mẫu văn bản hồ sơ ứng cử:** Thực hiện theo Điều 1, Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia.

### **6.3. Nộp hồ sơ ứng cử**

6.3.1. *Việc nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân:* Thực hiện theo quy định tại Điều 3, Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia.

6.3.2. *Thời gian nhận hồ sơ:* Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026. Riêng thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026, Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

6.3.3. *Địa điểm nộp hồ sơ:* Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, cấp xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

## **III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN**

1. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các tổ chức thành viên, các cơ quan tuyên truyền cùng cấp, cơ quan báo chí đóng trên địa bàn, cơ quan thông tấn tại địa phương tổ chức thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031 để mọi cử tri hiểu rõ vai trò, vị trí của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; về tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân; về quyền, nghĩa vụ của công dân, của cử tri, tự mình đi bỏ phiếu để lựa chọn người xứng đáng bầu vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân để ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân. Tổ chức nắm bắt tình hình tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để báo cáo cấp ủy, chính quyền và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên. Kịp thời đấu tranh, phê phán bác bỏ các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, kích động, gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031 thành công (*Nội dung, hình thức, thời gian, giải pháp tổ chức tuyên truyền theo hướng dẫn của Trung ương và tỉnh có liên quan đến công tác tuyên truyền về bầu cử*).

2. Công tác tuyên truyền cần được triển khai thường xuyên, liên tục trước, trong và sau bầu cử, với nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo, phù hợp. Việc tuyên truyền được thực hiện rộng rãi qua các nền tảng công nghệ số, ứng dụng Mặt trận số, phương tiện thông tin đại chúng; hệ thống thông tin cơ sở; fanpage của MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp; mạng xã hội chính thống... Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng dân cư thông qua các hội nghị, sinh hoạt chi bộ, họp tổ dân phố, hoạt động của các tổ chức đoàn thể; đồng thời sử dụng các hình thức trực quan như treo pano, áp phích, băng rôn, phát tờ rơi... nhằm tạo sự lan tỏa và nâng cao nhận thức trong Nhân dân.

#### **IV. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VỀ BẦU CỬ**

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp và các cơ quan có liên quan trong việc tiếp công dân, xem xét, giải quyết kịp thời các đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; tiếp tục thực hiện Công văn số 11/MTTQ-BTT ngày 05/11/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai về việc tăng cường công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Trong quá trình tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phải thực hiện đúng quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

**3.** Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết các loại đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử theo quy trình cụ thể sau đây:

**3.1.** Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về việc thành lập các tổ chức bầu cử ở địa phương thì chuyển đến Ủy ban nhân dân cấp ra quyết định thành lập các tổ chức bầu cử đó giải quyết.

**3.2.** Khiếu nại, kiến nghị về việc lập danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chỉ huy trong đơn vị vũ trang nhân dân lập thì chuyển đến cơ quan, đơn vị lập danh sách cử tri giải quyết. Nếu công dân không đồng ý với kết quả giải quyết thì hướng dẫn công dân đến Tòa án nhân dân để khởi kiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**3.3.** Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội thì chuyển đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội. Nếu công dân không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, tiếp tục khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thì chuyển đến Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội tỉnh (nếu người ứng cử do tỉnh giới thiệu) hoặc chuyển đến Hội đồng bầu cử Quốc gia (nếu người ứng cử do Trung ương giới thiệu) để giải quyết (đây là kết quả giải quyết cuối cùng).

**3.4.** Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì chuyển đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thì chuyển đến Ủy ban bầu cử cấp tương ứng để giải quyết (đây là kết quả giải quyết cuối cùng).

**3.5.** Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc tổ chức hội nghị cử tri, hội nghị hiệp thương thì chuyển đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức hội nghị giải quyết.

**3.6.** Đối với việc cử tri nêu, người ứng cử không đủ tiêu chuẩn ứng cử mà tiếp nhận được từ trước ngày kết thúc thời gian xác minh vụ việc theo khoản 4 Điều 55 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thì chuyển cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người ứng cử xác minh, trả lời bằng văn bản gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương; trường hợp người ứng cử là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thì chuyển đến cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên trực tiếp; nếu không có cấp trên trực tiếp quản lý thì chuyển đến cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập cơ quan, tổ chức, đơn vị đó để xác minh; trường hợp xác minh người ứng cử là đảng viên thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, đảng viên thuộc diện cấp ủy ở địa phương quản lý theo Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương

về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng thì ngoài việc chuyển đến địa chỉ cơ quan có thẩm quyền giải quyết nêu trên, đồng thời chuyển đến Ủy ban Kiểm tra, cấp ủy các cấp tương ứng có trách nhiệm quản lý đảng viên.

**3.7.** Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội thì chuyển đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp nào thì chuyển đến Ủy ban bầu cử cấp đó giải quyết.

**3.8.** Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử nào thì chuyển đến Tổ bầu cử đó giải quyết. Nếu công dân không đồng ý với kết quả giải quyết của Tổ bầu cử, tiếp tục khiếu nại, tố cáo thì chuyển đến Ban bầu cử cấp xã để được giải quyết (đây là kết quả giải quyết cuối cùng).

**4.** Đối với những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhận được sau khi các tổ chức phụ trách bầu cử các cấp đã kết thúc nhiệm vụ theo quy định tại Điều 20, Điều 28 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thì xử lý vụ việc đã tiếp nhận như sau:

**4.1.** Vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng bầu cử Quốc gia thì chuyển đến Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XVI giải quyết;

**4.2.** Vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban bầu cử các cấp thì chuyển đến Thường trực Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031 ở cấp tương ứng giải quyết.

## **V. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát; phối hợp với các tổ chức thành viên và Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp giám sát và vận động Nhân dân giám sát quá trình tổ chức cuộc bầu cử, góp phần bảo đảm để cuộc bầu cử diễn ra thật sự dân chủ và đúng pháp luật theo hướng dẫn tại Thông tri số 04/TT-MTTW-BTT ngày 04/11/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn kiểm tra, giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

## **VI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

### **1. Về nội dung thi đua**

- Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tổ chức phát động đợt thi đua thực hiện tốt các nội dung Mặt trận tham gia bầu cử theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh về tổ chức phát động đợt thi đua đặc biệt chào mừng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031 gắn với nội dung thi đua thực hiện Chương trình phối hợp và thống nhất hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai năm 2026.

- Chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền theo kế hoạch hướng dẫn của Trung ương và tỉnh.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác nhân sự, bảo đảm phát huy dân chủ và sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng trong công tác cán bộ.

- Phối hợp thực hiện các bước của quy trình hiệp thương, các cuộc tiếp xúc cử tri trong vận động bầu cử bảo đảm dân chủ, đúng luật, không vi phạm về Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác giám sát theo Thông tri số 04/TT-MTTW-BTT ngày 04/11/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, có những hình thức tổ chức thích hợp, sáng tạo trong hoạt động giám sát.

## **2. Công tác khen thưởng**

### **2.1. Đối tượng và tiêu chuẩn**

- Đối tượng: Là các tập thể, cá nhân thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Tiêu chuẩn: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp căn cứ vào các nội dung thi đua nêu tại mục 8.1 của Hướng dẫn này và đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ được phân công để bình xét, đề nghị khen thưởng.

### **2.2. Hình thức khen thưởng và số lượng**

#### **2.2.1. Giấy khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.**

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư. Số lượng do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã quy định.

#### **2.2.2. Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai.**

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư. Số lượng do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai quyết định.

#### **2.2.3. Bằng khen của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.**

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai đề nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp có thành tích tiêu biểu, xuất sắc toàn diện trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo chỉ tiêu phân bổ của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2.2.4. Các hình thức khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai thực hiện theo kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2025 của

UBND tỉnh Lào Cai tổ chức phát động thi đua đặc biệt chào mừng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

### **3. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng**

**3.1.** Kết thúc cuộc bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành tổ chức họp bình xét, khen thưởng và lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp khen thưởng. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc toàn diện để đề nghị Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khen thưởng theo số lượng được phân bổ.

**3.2.** Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định gửi về Ban Tổ chức, Kiểm tra cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai trước ngày 25/3/2026.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban Tổ chức, Kiểm tra cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai để tổng hợp, giải quyết theo quy định.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ của Mặt trận trong công tác bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã xây dựng chương trình, hoặc kế hoạch triển khai cụ thể ở cấp mình, đồng thời phối hợp với các tổ chức thành viên để thực hiện. Khi thấy cần thiết, có thể mời một số thành viên Tổ tư vấn, Ban tư vấn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội cử một số cán bộ chuyên trách tham gia thực hiện những công việc cụ thể.

**2.** Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã thực hiện chế độ báo cáo với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trực tiếp bằng văn bản và thư điện tử. Báo cáo gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lào Cai qua địa chỉ hòm thư điện tử: *bcdbaucumttqtinhlaocai@gmail.com* như sau:

**2.1.** Các biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, lần thứ hai, lần thứ ba, trong đó chú ý nêu tình hình người tự ứng cử. Thời gian gửi sau từng Hội nghị hiệp thương **01 (một) ngày**.

**2.2.** Báo cáo về tình hình thực hiện việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất ngày **01/02/2026**. Báo cáo về tình hình tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi cư trú và nơi công tác (nếu có) về người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp chậm nhất ngày **05/02/2026**.

**2.3.** Báo cáo tình hình và kết quả tổ chức các cuộc tiếp xúc giữa người ứng cử với cử tri để thực hiện vận động bầu cử kèm theo bản tổng hợp kiến nghị của cử tri với Đảng, Nhà nước và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Thời gian phải gửi báo cáo chậm nhất là **17h00 ngày 10/3/2026**.

**2.4.** Báo cáo nhanh tình hình và kết quả ngày bầu cử tại địa phương: Báo cáo qua thư hộp điện tử: *bcdbaucumttqinhlaocai@gmail.com* vào ngày **15/3/2026**.

**2.5.** Báo cáo hoạt động giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh. Thời gian chậm nhất phải gửi báo cáo là ngày **17/3/2026**.

**2.6.** Báo cáo tổng kết công tác Mặt trận tham gia cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân với các nội dung nêu trên kèm theo danh sách trích ngang những người trúng cử đại biểu Quốc hội là cán bộ Mặt trận, đoàn thể, dân tộc thiểu số, tôn giáo của địa phương mình. Thời gian chậm nhất phải gửi báo cáo là ngày **20/3/2026**.

**3.** Đề nghị các tổ chức thành viên Mặt trận phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tham gia công tác bầu cử, giám sát công tác bầu cử bảo đảm dân chủ, đúng luật; phản ánh ý kiến, kiến nghị của các đoàn viên, hội viên, dư luận xã hội về bầu cử với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 tiến hành chung một thời điểm, nhiều việc phải tiến hành đồng thời, việc triển khai rất khẩn trương. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phải bám sát sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử địa phương để thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam tham gia cuộc bầu cử./.

**Nơi nhận:**

- Ban TT UBTW MTTQ VN; | (Đề
- Thường trực Tỉnh ủy; | báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức thành viên;
- Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã;
- Các Ban, VP cơ quan Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Lưu: VT, Ban DCGS&PBXH.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Hoài Linh**